

Số: /2025/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 175/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 35/2023/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 11/2010/TT-BXD ngày 17 tháng 8 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 09/2025/TT-BXD;

Căn cứ Thông tư số 46/2018/TT-BTC ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Luật tiếp cận thông tin;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 301/TTr-SXD ngày 19 tháng 11 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành quy định quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 12 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh, Báo, Đài PTTH Lạng Sơn;
- C, PCVP UBND tỉnh, phòng CM;
- Lưu VT, KTCN(HVTr).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Hữu Học

QUY ĐỊNH

**Quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu
về công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 89 /2025/QĐ-UBND
ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định này quy định về quản lý cơ sở dữ liệu, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm tại các đô thị, các khu, cụm công nghiệp nằm trong phạm vi đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

b) Quy định này không áp dụng đối với cơ sở dữ liệu công trình ngầm phục vụ mục đích an ninh, quốc phòng.

2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã); các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài khi tham gia các hoạt động có liên quan đến việc quản lý, cung cấp cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Các hành vi nghiêm cấm

1. Chuyển giao, cung cấp, hủy trái phép hoặc cố ý làm hư hỏng, mua bán, chiếm đoạt, làm mất thông tin, dữ liệu về công trình ngầm đô thị.

2. Làm giả, làm sai lệch nội dung và truy cập, sao chép, chia sẻ trái phép thông tin, dữ liệu về công trình ngầm đô thị.

3. Sử dụng thông tin, dữ liệu về công trình ngầm đô thị vào mục đích xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

4. Lợi dụng việc cung cấp thông tin, dữ liệu để sách nhiễu, trục lợi, phát tán các thông tin, dữ liệu trái với quy định của pháp luật.

Chương II

QUẢN LÝ, KHAI THÁC DỮ LIỆU CÔNG TRÌNH NGẦM ĐÔ THỊ

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị

1. Bảo đảm tính chính xác, trung thực, khoa học, khách quan và kế thừa.

2. Tập hợp, quản lý được đầy đủ các thông tin, dữ liệu về công trình ngầm đô thị.
3. Lưu trữ, bảo quản đáp ứng yêu cầu sử dụng lâu dài, thuận tiện.
4. Tổ chức có hệ thống phục vụ thuận tiện khai thác và sử dụng, phát huy hiệu quả, tiết kiệm chung cho xã hội.
5. Được công bố công khai và được quyền tiếp cận theo quy định của Luật tiếp cận thông tin trừ các thông tin, dữ liệu thuộc về bí mật nhà nước.
6. Phục vụ kịp thời công tác quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.
7. Sử dụng đúng mục đích, phải trích dẫn nguồn và tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, sở hữu trí tuệ.
8. Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về công trình ngầm đô thị

1. Tuân thủ theo nguyên tắc tại Điều 3 quy định này.
2. Không được làm sai lệch dữ liệu đã được cung cấp để sử dụng.
3. Trả kinh phí khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu đối với trường hợp in, sao, chụp theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TT-BTC ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
4. Tuân thủ quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ.
5. Thông báo kịp thời cho cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu về những sai sót thông tin, dữ liệu đã cung cấp.

Điều 5. Hình thức, thủ tục khai thác dữ liệu công trình ngầm đô thị

1. Việc khai thác dữ liệu công trình ngầm đô thị thực hiện theo các hình thức sau đây:
 - a) Khai thác dữ liệu công trình ngầm đô thị trên Trang thông tin điện tử của các cơ quan quản lý và Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn.
 - b) Yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu về công trình ngầm đô thị cung cấp dữ liệu công trình ngầm đô thị đối với trường hợp in, sao, chụp.
2. Việc khai thác và sử dụng dữ liệu theo hình thức quy định tại điểm b khoản 1 Điều này được thực hiện theo quy định sau:
 - a) Tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác và sử dụng dữ liệu gửi văn bản yêu cầu cung cấp dữ liệu công trình ngầm đô thị cho cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu theo phân cấp tại Điều 7 Quy định này;
 - b) Khi nhận được văn bản yêu cầu hợp lệ của tổ chức, cá nhân, cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu về công trình ngầm đô thị thực hiện việc cung cấp dữ liệu cho tổ chức, cá nhân. Thời hạn cung cấp dữ liệu chậm nhất là 07 ngày làm việc

kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu cung cấp dữ liệu. Trường hợp từ chối cung cấp dữ liệu thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Điều 6. Kinh phí quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị

1. Kinh phí quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn được cân đối, bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

2. Chi phí cung cấp tài liệu, dữ liệu về công trình ngầm đô thị thực hiện theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TT-BTC ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Luật tiếp cận thông tin.

Chương III

PHÂN CẤP QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU VÀ CUNG CẤP DỮ LIỆU VỀ CÔNG TRÌNH NGẦM ĐÔ THỊ

Điều 7. Phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị

1. Sở Xây dựng thực hiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý thông tin chung về dữ liệu công trình ngầm đô thị trên địa bàn toàn tỉnh; lưu trữ và cung cấp dữ liệu công trình ngầm đô thị thuộc cấp tỉnh quản lý, trừ các công trình thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn tại khoản 2 Điều này.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn thực hiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, lưu trữ và cung cấp thông tin về dữ liệu công trình ngầm trong phạm vi: các khu chức năng, các cửa khẩu trong Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; các khu công nghiệp; các cửa khẩu ngoài Khu kinh tế do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, lưu trữ và cung cấp thông tin về dữ liệu công trình ngầm đô thị thuộc địa bàn mình quản lý, trừ các công trình thuộc phạm vi quản lý quy định tại khoản 2 Điều này.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý cơ sở dữ liệu về công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh.

2. Lập kế hoạch và tổng hợp kế hoạch hằng năm về thu thập, điều tra khảo sát dữ liệu công trình ngầm của các đô thị trên địa bàn tỉnh do các cơ quan được

phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu báo cáo để xây dựng cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.

3. Cập nhật biến động dữ liệu các công trình ngầm trong đô thị do Sở Xây dựng thẩm định, cấp phép xây dựng theo phân cấp; cung cấp dữ liệu công trình ngầm đô thị thuộc cấp tỉnh quản lý cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

4. Đăng tải công khai cơ sở dữ liệu về công trình ngầm đô thị trên Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng và Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn theo quy định hiện hành.

5. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị.

6. Tổ chức lưu trữ hồ sơ cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị thuộc cấp tỉnh quản lý.

7. Chủ trì xây dựng, quản lý, vận hành phần mềm ứng dụng về hạ tầng kỹ thuật ngầm đô thị của tỉnh nhằm phục vụ lưu trữ, trao đổi, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu công trình ngầm đô thị trên môi trường điện tử với các cơ quan, đơn vị và địa phương theo quy định.

8. Thông báo với chủ sở hữu (hoặc đại diện chủ sở hữu) công trình ngầm trong phạm vi quản lý của ngành đã được phân công theo Quy định này về thời hạn phải cung cấp (nộp) hồ sơ lưu trữ cơ sở dữ liệu công trình ngầm theo quy định tại điểm b, khoản 5, Điều 3 Thông tư số 11/2010/TT-BXD.

9. Tổng hợp, báo cáo tình hình lập và quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm của các đô thị trên địa bàn tỉnh về Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ trước ngày 20 tháng 12 hằng năm.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn

1. Lập kế hoạch hằng năm về thu thập, điều tra khảo sát dữ liệu công trình ngầm trong phạm vi các khu vực quản lý gửi Sở Xây dựng tổng hợp trước ngày 01 tháng 12 hằng năm để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Rà soát, cập nhật dữ liệu công trình ngầm đô thị trong phạm vi quản lý; đăng tải công khai cơ sở dữ liệu về công trình ngầm đô thị trên Trang thông tin điện tử của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và Cổng thông tin điện tử tỉnh Lạng Sơn theo quy định hiện hành; quản lý, lưu trữ hồ sơ cơ sở dữ liệu công trình ngầm trong phạm vi các khu vực quản lý; cung cấp dữ liệu công trình ngầm cho tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý cơ sở dữ liệu về công trình ngầm trong phạm vi các khu vực quản lý.

4. Báo cáo tình hình lập và quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm trong phạm vi các khu vực quản lý về Sở Xây dựng theo định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Lập kế hoạch hằng năm về thu thập, điều tra khảo sát dữ liệu công trình ngầm trong phạm vi các khu vực quản lý gửi Sở Xây dựng tổng hợp trước ngày 01 tháng 12 hằng năm để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Rà soát, cập nhật dữ liệu công trình ngầm đô thị trong phạm vi quản lý; đăng tải công khai cơ sở dữ liệu về công trình ngầm đô thị trên Trang thông tin điện tử của xã; quản lý, lưu trữ hồ sơ cơ sở dữ liệu công trình ngầm trong phạm vi các khu vực quản lý; cung cấp dữ liệu công trình ngầm cho tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý cơ sở dữ liệu về công trình ngầm trong phạm vi các khu vực quản lý.

4. Đảm bảo kinh phí quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị thuộc trách nhiệm quản lý.

5. Báo cáo tình hình lập và quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm trên địa bàn do mình quản lý về Sở Xây dựng theo định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 11. Trách nhiệm của chủ sở hữu (hoặc đại diện chủ sở hữu) công trình ngầm

1. Lưu trữ các hồ sơ, tài liệu về công trình ngầm đô thị đang sở hữu theo quy định.

2. Cung cấp 01 bộ dữ liệu công trình ngầm đang sở hữu theo quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 2 Thông tư số 11/2010/TT-BXD cho cơ quan quản lý về cơ sở dữ liệu công trình ngầm theo phân cấp tại Điều 7 Quy định này trong vòng 90 ngày kể từ ngày công trình được đưa vào sử dụng để triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về công trình xây dựng ngầm đô thị; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của các dữ liệu do mình cung cấp.

3. Cập nhật biến động dữ liệu các công trình ngầm trong đô thị do mình đầu tư đã được cấp phép xây dựng.

4. Trường hợp Chủ sở hữu công trình ngầm không cung cấp dữ liệu cho cơ quan quản lý theo phân công, phân cấp, nếu trong quá trình quy hoạch, xây dựng đô thị gây ảnh hưởng công trình ngầm thì chủ sở hữu chịu trách nhiệm trước pháp luật về hậu quả, thiệt hại do việc không cung cấp dữ liệu gây ra.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Cập nhật cơ sở dữ liệu công trình ngầm vào dữ liệu nền địa lý quốc gia thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh.

b) Cung cấp thông tin dữ liệu cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia và dữ liệu bản đồ khác thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh; tham mưu kết nối dữ liệu không gian địa lý quốc gia với Cổng thông tin không

gian địa lý Việt Nam để chia sẻ, tra cứu và tải dữ liệu theo quy định của pháp luật.

2. Sở Công Thương

a) Thu thập, cập nhật biến động dữ liệu hệ thống cấp điện hạ thế, trung thế và các công trình ngầm khác thuộc chức năng quản lý của Sở Công Thương trong các Cụm công nghiệp nằm trong phạm vi các đô thị trên địa bàn tỉnh.

b) Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hằng năm gửi Sở Xây dựng tình hình quản lý dữ liệu hệ thống cấp điện hạ thế, trung thế và các công trình ngầm trong các Cụm công nghiệp nằm trong phạm vi các đô thị trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Sở Xây dựng và các sở, ban, ngành địa phương tổ chức, xây dựng, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu hạ tầng ngầm đô thị phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

b) Phối hợp với Sở Xây dựng hoàn thiện kết nối liên thông, chia sẻ với các hệ thống thông tin của tỉnh, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, phát huy hiệu quả cơ sở dữ liệu hạ tầng ngầm đô thị phục vụ cho các ngành, các lĩnh vực.

4. Sở Tài chính

a) Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí cho công tác thu thập, điều tra khảo sát, rà soát, bổ sung, cập nhật và quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị theo phân cấp ngân sách, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật hiện hành.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến cơ sở dữ liệu công trình ngầm trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định./.

PHỤ LỤC
TRÁCH NHIỆM THU THẬP, CẬP NHẬT, KIỂM TRA CÁC BIẾN ĐỘNG CƠ SỞ DỮ
LIỆU CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN
(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị Dữ liệu	Sở Xây dựng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Công thương	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở ban ngành cấp tỉnh	Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn	UBND cấp xã	Doanh nghiệp, chủ đầu tư và người dân
Nền	X	C	X	X	X	C	C	X
Giao thông	C	X	X	X	X	C	C	X
Hệ thống cấp điện	X	X	C	X	X	C	C	X
Hệ thống cấp nước	C	X	X	X	X	C	C	X
Hệ thống thoát nước	C	X	X	X	X	C	C	X
Hệ thống viễn thông	X	X	X	C	X	C	C	X
Hệ thống điện chiếu sáng	C	X	X	X	X	C	C	X

Ghi chú: X: chỉ xem; C: Xem, cập nhật, chỉnh sửa và chịu trách nhiệm tính chính xác của dữ liệu do mình quản lý, cập nhật./.